uigeli.xyz

TRƯỜNG TH&THCS ……
TỔ GIÁO DỤC THCS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục III

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN
MÔN HỌC: NGỮ VĂN, LỚP 7
(Năm học 2026 - 2027)

I. Kế hoạch dạy học: Phân phối chương trình

HỌC KÌ I (72 TIẾT)

Tuần	Tiết PPCT	Bài học	Số tiết	Thiết bị dạy học	Tích hợp NLS & AI
BÀI 1 BẦU TRỜI TUỔI THƠ - TRUYỆN (13 tiết)					
1	1, 2, 3	ĐỌC: Tri thức ngữ văn + Bầy chim chìa vôi.	3	SGK, SGV, SBT, TL tham khảo, KHBD, máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Tìm kiếm tài liệu, hình ảnh số về loài chim chì và vùng đồng bằng Bắc Bộ. AI.1.1: Nhận biết các thuật toán gợi ý hình ảnh/video về thiên nhiên trên Internet.
	4	Thực hành tiếng Việt: Mở rộng trạng ngữ của câu bằng cụm từ, từ láy	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.1: Sử dụng công cụ kiểm tra ngữ pháp tự động. AI.1.2: Nhận diện tính năng tự động gợi ý từ và sửa lỗi chính tả bằng AI trong các trình soạn thảo (Word, Google Docs).
2	5, 6	ĐỌC: Đi lấy mật.	2	Máy tính, máy	TC2.1.2: Trích xuất, lưu trữ tư liệu số về

				chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	vùng sông nước Nam Bộ. AI.2.1: Trải nghiệm phần mềm dịch thuật hoặc công cụ chuyển giọng nói thành văn bản để tìm hiểu các thuật ngữ địa phương Nam Bộ.
	7, 8	Thực hành tiếng Việt: Mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ.	1	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Tạo lập văn bản số có cấu trúc câu phức tạp. AI.1.2: Nhận biết thuật toán phân tích cú pháp câu cơ bản của các mô hình ngôn ngữ lớn.
	9	ĐỌC: Ngàn sao làm việc.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Khai thác bản đồ sao kỹ thuật số trên mạng Internet. AI.2.2: Tìm hiểu cách hệ thống AI xử lý và phân tích dữ liệu hình ảnh thiên văn vũ trụ.
3	10	VIẾT: Hướng dẫn viết: Tóm tắt văn bản theo những yêu cầu khác nhau về độ dài.	1	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Biên tập và định dạng văn bản tóm tắt trên môi trường số. AI.2.3: Sử dụng AI hỗ trợ tóm tắt văn bản (như ChatGPT, Gemini) để so sánh đối chiếu với bài tự viết, rút ra kinh nghiệm.
	11	VIẾT: Hướng dẫn viết: Tóm tắt văn bản theo những yêu cầu khác nhau về độ dài (tiếp theo).	1	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Chia sẻ và tương tác, góp ý bài viết tóm tắt của bạn qua nền tảng đám mây. AI.3.1: Thảo luận về vấn đề đạo văn và tính chính danh khi sử dụng AI để tóm tắt tài liệu học tập.
	12	NÓI VÀ NGHE: Trao đổi về một vấn đề mà em quan tâm.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.2: Thực hành giao tiếp và trình bày quan điểm văn minh trên không gian mạng. AI.2.4: Ứng dụng công cụ AI hỗ trợ tạo slide thuyết trình tự động (Gamma AI,

					Canva AI).
	13	Trao đổi về một vấn đề mà em quan tâm (tiếp theo).	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.2: Đánh giá độ tin cậy của thông tin số phục vụ bài nói. AI.3.2: Nhận diện và phòng chống tin giả (Deepfake), thông tin sai lệch do AI tạo ra.
4		Củng cố, mở rộng: Thực hành đọc (Ngôi nhà trên cây)	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Quản lý và lưu trữ nhật ký đọc sách số. AI.1.1: Hiểu cách AI gợi ý các đầu sách phù hợp với sở thích đọc của cá nhân.
BÀI 2 KHÚC NHẠC TÂM HỒN - THƠ BỐN CHỮ, NĂM CHỮ (12 TIẾT)					
	14, 15, 16	ĐỌC: Tri thức Ngữ văn + Đồng dao mùa xuân.	2	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.3: Sáng tạo nội dung đa phương tiện (thiết kế poster số hoặc video ngâm thơ). AI.1.3: Nhận diện AI trong các ứng dụng nhận dạng và phân tích giai điệu, âm thanh quân nhạc.
	17	Thực hành TV: Biện pháp tu từ, nghĩa của từ ngữ.	1	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.1: Sử dụng từ điển số trực tuyến để tra cứu nghĩa từ ngữ. AI.2.1: Hiểu cơ chế phân tích ngữ nghĩa và các biện pháp tu từ ẩn dụ/hoán dụ của các mô hình ngôn ngữ thông minh.
5	18, 19	ĐỌC: Gặp lá cơm nếp (Thanh Thảo). *(Lồng ghép GD QPAN: Tình yêu quê hương, lòng tự hào dân tộc)*	2	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Lan tỏa thông điệp yêu nước thông qua các bài viết, ấn phẩm số. AI.3.2: Nhận biết trách nhiệm công dân số và đạo đức khi sử dụng AI chia sẻ thông tin về chủ quyền quốc gia.
	20	ĐỌC: Trở gió.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT,	TC2.1.1: Khai thác âm thanh, phim tư liệu số về đời sống Tây Nam Bộ.

				rubic, bảng kiểm	AI.1.1: Nhận biết cách hệ thống AI dự báo thời tiết, phân tích dữ liệu gió mùa.
	21	Thực hành tiếng Việt: Nghĩa của từ ngữ, Biện pháp tu từ.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Ứng dụng sơ đồ tư duy số (Mindmap) để hệ thống hóa kiến thức tiếng Việt. AI.2.3: Sử dụng chatbot AI để tìm kiếm các ví dụ đa dạng về biện pháp tu từ trong văn học.
6	22	VIẾT: Hướng dẫn làm thơ bốn chữ hoặc năm chữ.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Thực hành gõ và dàn trang bài thơ tự sáng tác trên ứng dụng số. AI.1.2: Nhận diện khả năng "làm thơ" của AI và phân biệt sự khác biệt về cảm xúc giữa thơ do con người viết và AI tạo ra.
	23	VIẾT: Hướng dẫn viết đoạn văn thể hiện cảm xúc về bài thơ bốn chữ hoặc 5 chữ	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Tạo lập văn bản nghị luận chia sẻ cảm xúc cá nhân trực tuyến. AI.2.3: Sử dụng AI gợi ý từ vựng, tính từ biểu cảm để làm phong phú bài viết.
	24	Viết đoạn văn thể hiện cảm xúc về bài thơ bốn chữ hoặc 5 chữ.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.1: Tự kiểm tra lỗi chính tả, ngữ pháp bài viết bằng phần mềm chuyên dụng. AI.3.1: Tuân thủ quy định sở hữu trí tuệ khi trích dẫn thơ trong đoạn văn viết với sự hỗ trợ của công nghệ.
	25	NÓI VÀ NGHE: Trình bày suy nghĩ về một vấn đề đời sống (từ tác phẩm văn học đã đọc)	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.2: Giao tiếp thuyết trình tự tin với sự hỗ trợ của các thiết bị kỹ thuật số. AI.2.4: Sử dụng công cụ AI để luyện tập ngữ điệu nói và phát âm.
7		Củng cố, mở rộng - Thực hành đọc: Chiều sông Thương (Hữu Thỉnh)	1	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Tra cứu thông tin, địa danh sông Thương trên thư viện số. AI.1.1: Nhận diện hệ thống AI gợi ý địa điểm du lịch, phong cảnh qua ảnh chụp.

BÀI 3 CỘI NGUỒN YÊU THƯƠNG (13 TIẾT + 4 TIẾT ÔN TẬP KT GIỮA HK I)					
	26, 27, 28	ĐỌC: Tri thức Ngữ văn + Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ.	3	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.2: Phát triển tư duy đa giác quan thông qua việc tiếp cận tài liệu số nghe - nhìn. AI.1.3: Tìm hiểu ứng dụng AI trong công nghệ hỗ trợ người khiếm thị (nhận diện vật thể, đọc văn bản thành tiếng).
8	29, 30	Ôn tập giữa kì I	2	KHBD, đề cương, PHT, phần mềm Kahoot/Quizizz	TC2.5.1: Tham gia ôn tập tương tác qua các nền tảng trắc nghiệm số (Quizizz, Kahoot). AI.2.2: Sử dụng hệ thống tự động chấm điểm và cá nhân hóa lộ trình ôn tập dựa trên kết quả làm bài.
	31, 32	Kiểm tra giữa kì I	2	Đề và giấy kiểm tra	*Không tích hợp (Tiết kiểm tra định kỳ)*
9	33	Thực hành tiếng Việt: Số từ.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Nhập và định dạng dữ liệu số từ trong văn bản định dạng bảng biểu. AI.1.2: Hiểu cách AI nhận biết và xử lý số từ, định dạng ngày tháng, tiền tệ trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên (NLP).
	34	ĐỌC: Người thầy đầu tiên.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Tìm kiếm tư liệu lịch sử, hoàn cảnh xã hội vùng Trung Á qua các cổng thông tin điện tử. AI.2.1: Sử dụng phần mềm AI chuyển đổi ngôn ngữ để tiếp cận các văn bản dịch thuật tác phẩm nước ngoài.
	35	ĐỌC: Người thầy đầu tiên (tiếp theo)	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Thảo luận nhóm trực tuyến về thông điệp và hình tượng nhân vật thầy Đuy-sen. AI.3.1: Nhận thức về sự thay đổi của vai

					trò người thầy trong kỷ nguyên số và AI (AI hỗ trợ học tập chứ không thay thế con người).
	36	Thực hành tiếng Việt: Phó từ.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.1: Sử dụng công cụ số để phân loại và thiết lập sơ đồ hệ thống phó từ. AI.1.2: Nhận diện cách AI nhận biết phó từ chỉ tần suất, mức độ để phân tích sắc thái cảm xúc của văn bản (Sentiment Analysis).
10	37	ĐỌC: Quê hương (Tế Hanh). *(Lồng ghép GD QPAN: Giáo dục tình yêu quê hương, đất nước)*	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.3: Biên tập đoạn clip ngắn kết hợp nhạc và hình ảnh quê hương miền biển. AI.2.4: Ứng dụng AI tạo hình ảnh từ văn bản để minh họa cho các câu thơ trong bài.
	38	ĐỌC: Quê hương (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Tổ chức, lưu trữ các bài thơ viết về quê hương trên thư viện đám mây cá nhân. AI.3.2: Ý thức về bảo mật thông tin hình ảnh cá nhân, gia đình khi chia sẻ niềm tự hào quê hương lên mạng xã hội.
	39	VIẾT: Hướng dẫn viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Lập dàn ý bài văn phân tích nhân vật bằng phần mềm ghi chú số. AI.2.3: Sử dụng gợi ý từ AI để mở rộng ý tưởng, phân tích đa chiều về tính cách nhân vật.
	40	VIẾT: Thực hành viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong tác phẩm văn học (tiếp theo)	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Soạn thảo, hiệu đính bài viết hoàn chỉnh trên phần mềm máy tính. AI.3.1: Thảo luận và thực hành đạo đức học thuật: Không sao chép nguyên bản bài phân tích văn học do AI tạo ra.
11	41, 42	NÓI VÀ NGHE: Trình bày	1	Máy tính, máy	TC2.2.2: Ghi âm/quay video bài nói cá

		ý kiến về một vấn đề đời sống (được gợi ra từ một nhân vật văn học)		chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	nhân để tự đánh giá và điều chỉnh. AI.2.4: Sử dụng trợ lý ảo AI để kiểm tra giọng đọc và tốc độ nói phù hợp.
		Củng cố, mở rộng - Thực hành đọc: HS trình bày kết quả đọc VB tự chọn.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Chia sẻ danh mục sách điện tử đã đọc lên không gian học tập chung của lớp. AI.1.1: Trải nghiệm thuật toán gợi ý đọc sách cá nhân hóa dựa trên lịch sử tương tác.
BÀI 4 GIAI ĐIỆU ĐẤT NƯỚC - THƠ (13 TIẾT)					
	43	Trả bài kiểm tra giữa kì I.		Máy tính, ti vi, đáp án, bài chấm	TC2.5.2: Sử dụng bảng dữ liệu số để thống kê, phân tích các lỗi sai phổ biến. AI.2.2: Nhận phản hồi và phân tích phổ điểm học tập tự động từ hệ thống quản lý học tập (LMS).
	44	ĐỌC: Tri thức Ngữ văn + Mùa xuân nho nhỏ. *(Lồng ghép GD QPAN)*	3	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.3: Thiết kế thiệp số, thiết kế infographic về tác giả Thanh Hải và bài thơ. AI.1.3: Thưởng thức các bản nhạc phổ thơ được tối ưu hóa chất lượng âm thanh bằng công nghệ AI.
12	45, 46	ĐỌC: Mùa xuân nho nhỏ (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Hợp tác thiết kế bài thuyết trình nhóm trực tuyến về lý tưởng sống cao đẹp. AI.3.2: Nâng cao nhận thức về an toàn thông tin và văn hóa ứng xử tốt đẹp trên môi trường số.
	47, 48	Thực hành tiếng Việt: Ngữ cảnh và nghĩa của từ ngữ trong ngữ cảnh,	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.1: Ứng dụng từ điển ngữ cảnh số để tìm nghĩa của từ. AI.1.2: Hiểu cách AI phân tích ngữ cảnh

		Biện pháp tu từ.			(Contextual Understanding) để dịch thuật hoặc trả lời câu hỏi chính xác.
	49	ĐỌC: Gò Me.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Tra cứu hình ảnh, văn hóa vùng đất Gò Công (Tiền Giang) qua Internet. AI.1.1: Nhận diện hệ thống AI định vị, phân tích hình ảnh vệ tinh về địa lý nông thôn Việt Nam.
13	50	ĐỌC: Gò Me (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Đăng tải cảm nhận văn học trên diễn đàn học tập trực tuyến của trường. AI.3.1: Tôn trọng bản quyền tác giả khi sử dụng tư liệu hình ảnh minh họa bài học từ Internet.
	51	ĐỌC: Bài thơ "Đường núi" của Nguyễn Đình Thi.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Tổng hợp thông tin, lưu trữ bài phê bình văn học kỹ thuật số. AI.2.3: Sử dụng chatbot AI để tìm hiểu các bài phân tích sâu về tác phẩm phê bình văn học.
	52	VIẾT: Hướng dẫn viết bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Phát triển sơ đồ tư duy số định hình các chi tiết biểu cảm. AI.2.3: Sử dụng AI gợi ý từ ngữ mô tả hành động, biểu cảm, cảm xúc của con người.
	53	VIẾT: Thực hành viết theo các bước, bài văn biểu cảm về con người hoặc sự việc.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Hoàn thiện và xuất bản bài viết dưới dạng blog học tập hoặc tài liệu chia sẻ số. AI.3.1: Ý thức được ranh giới giữa việc lấy cảm hứng từ công cụ AI và việc sao chép ý tưởng hoàn toàn (đạo văn công nghệ).
14	54	NÓI VÀ NGHE: Trình bày ý kiến về những hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Sử dụng các nền tảng số để tìm hiểu và lan tỏa các dự án thiện nguyện uy tín. AI.1.1: Hiểu vai trò của AI trong việc phân

					tích nhu cầu cứu trợ cộng đồng qua dữ liệu lớn (Big Data).
	55	NÓI VÀ NGHE: Trình bày ý kiến về những hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.2: Thực hành thuyết trình trước đám đông bằng slide trình chiếu chuyên nghiệp. AI.2.4: Sử dụng công cụ AI chấm điểm giọng nói, độ tự tin của học sinh khi tập nói.
		Củng cố, mở rộng – Thực hành đọc: Chiều biên giới	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Xem phim tư liệu số về người chiến sĩ biên phòng giữ gìn biên cương tổ quốc. AI.3.2: Nhận diện và chọn lọc thông tin chính thống về chủ quyền biên giới quốc gia trên không gian số.
BÀI 5 MÀU SẮC TRĂM MIỀN (12 TIẾT + 5 TIẾT ÔN TẬP KT, TRẢ BÀI CUỐI HK I)					
	56	ĐỌC: Tri thức Ngữ văn + Tháng giêng mơ về… rét ngọt.	3	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Tìm kiếm âm thanh, nhạc hội, hình ảnh Tết Hà Nội xưa và nay trên môi trường số. AI.1.1: Nhận diện thuật toán AI khôi phục màu sắc cho ảnh cũ, thước phim tài liệu lịch sử.
15	57, 58	ĐỌC: Tháng giêng mơ về… rét ngọt (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Viết và chia sẻ bài cảm nhận về văn hóa Tết truyền thống trên trang cá nhân hoặc nhóm học tập số. AI.3.2: Đảm bảo quy tắc văn hóa mạng, giữ gìn bản sắc dân tộc khi thảo luận trực tuyến.
	59	Thực hành tiếng Việt: Dấu câu, Biện pháp tu từ.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.1: Sử dụng phần mềm soạn thảo để chuẩn hóa việc đặt dấu câu (dấu gạch ngang, dấu lửng).

					AI.1.2: Tìm hiểu cách AI xử lý dấu câu để phân đoạn câu và hiểu đúng nghĩa của văn bản.
	60	ĐỌC: Chuyện cơm hến.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Xem video số trải nghiệm ẩm thực, nghệ thuật sống độc đáo của xứ Huế. AI.1.1: Nhận biết các ứng dụng AI đề xuất món ăn và bản đồ ẩm thực đặc sản vùng miền.
16	61	ĐỌC: Chuyện cơm hến (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.3: Thiết kế tập san điện tử (E-magazine) ngắn giới thiệu về ẩm thực Việt Nam. AI.2.4: Ứng dụng các công cụ thiết kế đồ họa AI (Canva Magic Design) hỗ trợ làm bài tập.
	62	Thực hành tiếng Việt: Từ ngữ địa phương.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Xây dựng từ điển số mini thu thập các từ ngữ địa phương ba miền. AI.2.1: Thử nghiệm dịch từ địa phương sang từ toàn dân bằng trợ lý ngôn ngữ AI và đánh giá độ chính xác của AI.
	63	ĐỌC: Hội lồng tồng. *(Lồng ghép quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo)*	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Nghiên cứu dữ liệu số, tư liệu bảo tồn văn hóa lễ hội các dân tộc thiểu số. AI.3.2: Tìm kiếm thông tin chính thống về luật pháp, quyền tự do tín ngưỡng trên trang thông tin chính phủ, tránh tin tức xuyên tạc độc hại.
	64	Ôn tập cuối kì I	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, đề cương	TC2.5.1: Hệ thống hóa kiến thức học kì I bằng các công cụ sơ đồ tư duy tương tác trực tuyến.

				ôn tập, sơ đồ tư duy số	AI.2.2: Trải nghiệm các bài kiểm tra thích ứng (Adaptive Test) trên ứng dụng AI để tự đánh giá năng lực cá nhân.
17	65	Ôn tập cuối kì I (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, đề cương	TC2.2.1: Trao đổi giải đáp thắc mắc, hỗ trợ nhau ôn tập thông qua các nhóm học tập số. AI.2.3: Sử dụng AI tổng hợp nhanh các luận điểm chính của 5 bài học phục vụ ôn tập nhanh.
	66, 67	Kiểm tra cuối kì I	2	Đề và giấy kiểm tra	*Không tích hợp (Tiết kiểm tra định kỳ)*
	68	VIẾT: Viết văn bản tường trình.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Thực hành soạn thảo văn bản hành chính (tường trình) đúng quy chuẩn mẫu biểu điện tử. AI.1.2: Nhận diện các tính năng biểu mẫu thông minh tự động điền thông tin (Auto-fill) của công nghệ.
18	69	NÓI VÀ NGHE: Trình bày ý kiến về vấn đề văn hóa truyền thống trong xã hội hiện đại.	2	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.2: Thiết kế slide thuyết trình ấn tượng kết hợp tư liệu số đa phương tiện. AI.2.4: Sử dụng AI tối ưu hóa phong cách thiết kế trình chiếu (Designer trong PowerPoint).
	70	Trình bày ý kiến về vấn đề văn hóa truyền thống trong xã hội hiện đại (tiếp theo).		Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.2: Phân tích, đánh giá các ý kiến phản hồi từ bạn học thông qua biểu mẫu khảo sát số (Google Forms). AI.3.2: Tranh luận văn minh, lịch sự và bảo vệ an toàn danh tính số khi tham gia không gian mạng.
	71	Củng cố, mở rộng – Thực hành đọc: Những khuôn cửa dấu yêu (Trương	1	Máy tính, máy chiếu, PHT	TC2.1.1: Khám phá thế giới qua các góc nhìn báo chí kỹ thuật số toàn cầu. AI.1.1: Tìm hiểu cách các thuật toán AI cá

		Anh Ngọc)			nhân hóa tin tức quốc tế dựa trên hành vi đọc của người dùng.
	72	Trả bài kiểm tra cuối kì I	1	Máy tính, ti vi, đáp án, bài chấm	TC2.5.2: Xem lại phân tích phổ điểm, các tiêu chí đánh giá thông qua bảng rubic điện tử. AI.2.2: Ghi nhận các khuyến nghị ôn tập bổ sung từ hệ thống quản lý học tập thông minh.

HỌC KỲ II (68 TIẾT)

Tuần	Tiết PPCT	Bài học	Số tiết	Thiết bị dạy học	Tích hợp NLS & AI
BÀI 6 BÀI HỌC CUỘC SỐNG - TRUYỆN NGỤ NGÔN (12 TIẾT)					
19	73	ĐỌC: Tri thức Ngữ văn – Truyện ngụ ngôn.	1	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Tra cứu kho tàng truyện ngụ ngôn Việt Nam và thế giới (Aesop, La Fontaine) trên thư viện điện tử. AI.1.1: Nhận biết các ứng dụng audio book ngụ ngôn có sử dụng giọng đọc nhân tạo AI chuyển từ văn bản.

	74	ĐỌC: Đẽo cày giữa đường.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.2: Phân tích bài học về tư duy phản biện khi đứng trước luồng thông tin hỗn loạn trên mạng xã hội. AI.3.2: Liên hệ bài học "đẽo cày" với việc không mù quáng tin theo mọi câu trả lời của AI tạo sinh mà cần có bộ lọc của con người.
	75	ĐỌC: Ếch ngồi đáy giếng.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Tìm hiểu các hiện tượng tự nhiên liên quan đến bài học qua không gian số. AI.3.2: Liên hệ hiện tượng "Ếch ngồi đáy giếng" với "Hiệu ứng buồng vang" (Echo Chamber) trên mạng xã hội do thuật toán AI chỉ gợi ý những gì người dùng muốn xem.
	76	ĐỌC: Con mối và con kiến.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.3: Thiết kế truyện tranh số ngắn (Comic strip) mô phỏng cuộc đối thoại của mối và kiến. AI.2.4: Sử dụng công cụ AI hỗ trợ vẽ tranh, tạo hình nhân vật hoạt hình phục vụ bài học.
20	77	Thực hành tiếng Việt: Thành ngữ - Đặc điểm và chức năng của thành ngữ.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Tìm kiếm và lưu trữ bộ thành ngữ tiếng Việt điện tử theo các chủ đề. AI.2.1: Thử thách kiểm tra độ hiểu biết của chatbot AI về thành ngữ Việt Nam và phát hiện các lỗi giải nghĩa sai của AI.
	78	ĐỌC: Một số câu tục ngữ Việt Nam.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Ứng dụng các phần mềm thiết kế đồ họa tạo poster danh ngôn, tục ngữ số. AI.1.2: Hiểu cách AI nhận biết tục ngữ như một dạng dữ liệu đặc trưng văn hóa trong xử lý ngôn ngữ tự nhiên.
	79	ĐỌC: Một số câu tục ngữ Việt Nam (tiếp theo)	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Đăng tải, thảo luận về giá trị kinh nghiệm dân gian của tục ngữ trên trang học tập của lớp. AI.3.2: Thực hành kỹ năng chọn lọc, thẩm định

					giá trị của tri thức dân gian khi chuyển đổi số.
	80	Thực hành tiếng Việt: Biện pháp tu từ nói quá.	1	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Viết đoạn văn ngắn có sử dụng biện pháp nói quá trên phần mềm văn bản số. AI.1.2: Nhận diện cách AI phát hiện các tiêu đề nói quá, giật gân (Clickbait) trên môi trường Internet để phân loại tin rác.
21	81	ĐỌC: Con hổ có nghĩa.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Xem phim hoạt hình chuyển thể số văn bản "Con hổ có nghĩa". AI.1.1: Nhận biết công nghệ AI được dùng trong kỹ xảo điện ảnh, tạo chuyển động mượt mà cho nhân vật loài vật hoạt họa.
	82, 83	VIẾT: Hướng dẫn viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (trình bày ý kiến tán thành)	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Soạn thảo bài văn nghị luận có bố cục rõ ràng trên máy tính. AI.2.3: Sử dụng công cụ AI để tìm kiếm thêm các luận cứ, số liệu thực tế nhằm củng cố ý kiến tán thành của mình.
	84	NÓI VÀ NGHE: Kể lại một câu chuyện ngụ ngôn. Củng cố, mở rộng - Thực hành đọc.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.2: Trình bày câu chuyện ngụ ngôn sinh động bằng việc kết hợp giọng nói và slide hoạt hình đa phương tiện. AI.2.4: Sử dụng AI hỗ trợ chuyển đổi tông giọng hoặc tạo âm thanh nền phù hợp với bối cảnh truyện ngụ ngôn.
BÀI 7. THẾ GIỚI VIỄN TƯỞNG – TRUYỆN (12 TIẾT)					
22	85, 86, 87	ĐỌC: Tri thức Ngữ văn + Cuộc chạm trán trên đại dương.	3	Máy tính, ti vi, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.2: Phát triển trí tưởng tượng thông qua việc xem đồ họa mô phỏng tàu ngầm Nautilus kỹ thuật số. AI.1.1: Tìm hiểu về sự phát triển của công nghệ tự hành dưới nước được điều khiển bằng AI trong thực tế hiện nay.
	88	Thực hành tiếng Việt:	1	Máy tính,	TC2.3.1: Sử dụng sơ đồ khối kỹ thuật số để

		Mạch lạc và liên kết của văn bản.		máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	phân tích tính mạch lạc giữa các đoạn văn. AI.1.2: Tìm hiểu cách hệ thống AI (như mô hình GPT) tạo ra các đoạn văn mạch lạc nhờ thuật toán liên kết các từ (Tokenization).
23	89	ĐỌC: Đường vào trung tâm vũ trụ.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Trải nghiệm không gian ảo (VR/AR) hoặc video 3D mô phỏng hệ mặt trời, vũ trụ. AI.2.2: Tìm hiểu cách các nhà khoa học sử dụng AI để xử lý dữ liệu từ kính viễn vọng, dựng lại bản đồ không gian vũ trụ.
	90	ĐỌC: Đường vào trung tâm vũ trụ (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Thảo luận nhóm trực tuyến về ranh giới giữa hư cấu khoa học viễn tưởng và công nghệ tương lai. AI.3.2: Thảo luận về viễn cảnh tương lai khi con người sống chung với các robot AI thông minh.
	91	Thực hành tiếng Việt: Dấu câu.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.1: Thực hành viết đoạn văn khoa học viễn tưởng ngắn và sửa lỗi dấu câu bằng AI. AI.1.2: Nhận diện tầm quan trọng của dấu câu trong lập trình và cách dấu câu giúp AI không bị hiểu sai ý người dùng (Prompt Engineering).
	92	ĐỌC: Dấu ấn Hồ Khanh.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Khai thác chuyến tham quan ảo (Virtual Tour 360) khám phá hang Sơn Đoòng. AI.1.1: Nhận diện công nghệ quét 3D bằng AI phục vụ công tác bảo tồn di sản thiên nhiên.
24	93	VIẾT: Hướng dẫn viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân vật lịch sử.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Sử dụng các nguồn lưu trữ số, bảo tàng trực tuyến để thu thập chính xác sự kiện lịch sử về nhân vật. AI.2.3: Sử dụng AI hỗ trợ cấu trúc lại trình tự thời gian của sự việc một cách logic.
	94, 95	VIẾT: Thực hành viết bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến một nhân		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic,	TC2.3.2: Hoàn thiện bài văn số, đính kèm link tài liệu tham khảo số uy tín. AI.3.1: Nghiêm túc thực hiện đạo đức học

		vật lịch sử (Viết theo các bước).		bảng kiểm	thuật: Tránh sử dụng AI làm sai lệch sự thật lịch sử (Hiện tượng ảo giác của AI - Hallucination).
	96	NÓI VÀ NGHE: Thảo luận về vai trò của công nghệ đối với đời sống con người. *(Lồng ghép bảo vệ thông tin cá nhân trên MXH)* Củng cố, mở rộng – Thực hành đọc.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.4.1: Thực hành thiết lập mật khẩu mạnh, bảo mật 2 lớp và nhận biết các nguy cơ lừa đảo số. AI.3.2: Thảo luận chuyên sâu về cách các hệ thống AI thu thập hành vi người dùng trên mạng xã hội và giải pháp bảo vệ quyền riêng tư dữ liệu cá nhân.
BÀI 8/TRẢI NGHIỆM ĐỂ TRƯỞNG THÀNH (13 TIẾT + 4 TIẾT ÔN TẬP KT GIỮA KÌ II)					
25	97, 98, 99	ĐỌC: Tri thức Ngữ văn + Bản đồ dẫn đường.	3	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.2: Rèn luyện năng lực tự định vị bản thân thông qua việc tạo lập "bản đồ cuộc đời" dạng số kỹ thuật số. AI.1.1: Liên hệ hình ảnh "bản đồ" với thuật toán AI định vị thực tế (Google Maps, GPS thông minh).
	100	Ôn tập giữa kì II	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, đề cương	TC2.5.1: Thực hành giải đề ôn tập thông qua hệ thống thi trực tuyến của trường. AI.2.2: Xem báo cáo tự động của AI chỉ ra các phần kiến thức đọc hiểu hoặc tiếng Việt còn yếu cần bổ sung.
26	101	Ôn tập giữa kì II (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, đề cương	TC2.2.1: Cùng hoàn thiện tài liệu tổng hợp kiến thức trên thư mục dùng chung (Google Drive). AI.2.3: Sử dụng công cụ AI để sinh các câu hỏi trắc nghiệm tương tự để tự ôn tập nhóm.
	102, 103	Kiểm tra giữa kì II	2	Đề bài và giấy kiểm tra	*Không tích hợp (Tiết kiểm tra định kỳ)*

	104	Thực hành tiếng Việt: Mạch lạc và liên kết (biện pháp liên kết và từ ngữ liên kết).	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Biên tập bài viết ngắn trên máy tính, tô màu đánh dấu các từ ngữ liên kết. AI.1.2: Tìm hiểu cách AI dựa vào các từ ngữ liên kết (như: tuy nhiên, vì vậy, tóm lại) để phân tích logic của một bài luận văn học.
27	105, 106	ĐỌC: Hãy cầm lấy và đọc.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Tìm kiếm, phân loại và tiếp cận kho sách điện tử (Ebook), sách nói bản quyền chất lượng cao. AI.3.2: Phát triển văn hóa đọc lành mạnh trên không gian số, nhận biết các nguy cơ rò rỉ dữ liệu từ các app đọc sách lậu.
	107	Thực hành tiếng Việt: Thuật ngữ.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Sử dụng từ điển bách khoa toàn thư số (Wikipedia, từ điển chuyên ngành) để tra cứu thuật ngữ. AI.2.1: Sử dụng chatbot AI để giải thích ngắn gọn, dễ hiểu các thuật ngữ khoa học phức tạp và kiểm chứng lại nguồn thông tin.
	108	ĐỌC: Nói với con (Y Phương).	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.3: Sáng tạo bưu thiếp điện tử gửi lời tri ân, tình cảm đến cha mẹ. AI.2.4: Sử dụng AI hỗ trợ tạo nhạc nền nhẹ nhàng, mộc mạc mang âm hưởng miền núi phù hợp bài thơ.
28	109	VIẾT: Hướng dẫn viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống (Thể hiện ý kiến phản đối một quan niệm, một cách hiểu khác về vấn đề).	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.2: Thu thập ý kiến đa chiều trực tuyến, xây dựng lập luận sắc bén để phản biện văn minh. AI.2.3: Sử dụng AI đóng vai đối tượng có quan niệm trái chiều để rèn luyện khả năng phản biện của học sinh.
	110, 111	VIẾT: Hướng dẫn viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống... (tiếp		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic,	TC2.3.2: Soạn thảo, căn chỉnh văn bản nghị luận đúng quy chuẩn xuất bản số. AI.3.1: Thực hành nghiêm túc quy tắc trích

		theo)		bảng kiểm	dẫn, ghi rõ nguồn tư liệu lấy từ mạng Internet hoặc ý tưởng gợi ý từ AI.
	112	NÓI VÀ NGHE: Trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.2: Thực hành kỹ năng diễn thuyết kết hợp hiệu ứng hình ảnh số, tương tác trực quan với người nghe. AI.2.4: Sử dụng AI phân tích khẩu hình, cử chỉ qua camera (nếu có) để cải thiện kỹ năng thuyết trình.
	113	Trình bày ý kiến về một vấn đề đời sống (tiếp theo).	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Lắng nghe, ghi chép phản hồi của bạn học vào file ghi chú điện tử chung. AI.3.2: Xây dựng tư duy phê phán mang tính xây dựng, tôn trọng sự khác biệt trên không gian thảo luận trực tuyến.
29		Củng cố, mở rộng – Thực hành đọc: Câu chuyện về con đường	1	Máy tính, máy chiếu, PHT	TC2.1.2: Lưu trữ thông tin bài học và đúc rút trải nghiệm cá nhân vào trang nhật ký số (E-portfolio). AI.1.1: Nhận biết các công nghệ đề xuất thông minh định hướng lộ trình học tập trọn đời cho học sinh.
BÀI 9/ HÒA ĐIỆU VỚI THIÊN NHIÊN – VB THÔNG TIN (13 TIẾT)					
	114	Trả bài kiểm tra giữa kì II	1	Máy tính, máy chiếu, đáp án, bài chấm	TC2.5.2: Sử dụng biểu đồ số để tự đánh giá sự tiến bộ của bản thân so với học kì I. AI.2.2: Nhận phản hồi tự động về các kỹ năng viết cần cải thiện từ phần mềm chấm điểm thông minh.
	115, 116	ĐỌC: Tri thức Ngữ văn + Thủy tiên tháng Một.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Khai thác văn bản thông tin đa phương tiện (infographic, video khoa học) về biến đổi khí hậu và các loài hoa. AI.1.1: Nhận biết cách AI thu thập dữ liệu biến đổi khí hậu toàn cầu để dự báo thời điểm hoa

					nở.
30	117	Thực hành tiếng Việt: Cước chú và tài liệu tham khảo.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Sử dụng tính năng chèn Cước chú (Footnote) và tự động tạo Danh mục tài liệu tham khảo (Citation) trong Word/Google Docs. AI.1.2: Nhận diện các phần mềm AI quản lý trích dẫn khoa học (Mendeley, Zotero) tự động định dạng chuẩn APA/MLA.
	118, 119	ĐỌC: Lễ rửa làng của người Lô Lô.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.1: Tìm kiếm các thước phim tư liệu sống động về văn hóa đặc sắc của người Lô Lô. AI.1.1: Nhận diện các thuật toán AI dịch thuật ngôn ngữ tiếng dân tộc thiểu số góp phần bảo tồn văn hóa quốc gia.
	120	ĐỌC: Bản tin về hoa anh đào.	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Tập thiết kế một bản tin/tờ báo điện tử ngắn mô phỏng cấu trúc văn bản thông tin. AI.2.3: Sử dụng AI hỗ trợ định hình từ khóa cốt lõi (Keywords) để đặt tiêu đề bản tin thu hút người đọc.
31	121	ĐỌC: Bản tin về hoa anh đào (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.1: Đăng tải bản tin tự thiết kế lên nhóm học tập trực tuyến, tạo diễn đàn trao đổi bảo vệ thiên nhiên. AI.3.2: Ý thức về trách nhiệm lan tỏa thông tin tích cực, kiểm chứng nguồn tin trước khi chia sẻ trên không gian mạng.
	122	Thực hành tiếng Việt: Nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.1.2: Tra cứu gốc từ Hán Việt qua từ điển Hán Nôm điện tử trực tuyến. AI.2.1: Sử dụng AI để phân tích cấu tạo từ và tìm các từ đồng dạng có chung yếu tố Hán Việt (Ví dụ: "thủy" trong thủy tinh, thủy tiên, thủy triều).
	123	VIẾT: Hướng dẫn viết bài văn thuyết minh về quy	2	Máy tính, máy chiếu,	TC2.3.1: Chụp ảnh/quay video ngắn minh họa cho các bước thực hiện trò chơi dân gian để

		tắc hoặc luật lệ trong trò chơi hay hoạt động.		PHT, rubic, bảng kiểm	chèn vào bài thuyết minh số. AI.2.3: Sử dụng AI hỗ trợ tối ưu hóa cấu trúc các bước hướng dẫn một cách mạch lạc, dễ hiểu.
	124	VIẾT: Hướng dẫn viết bài văn thuyết minh về quy tắc hoặc luật lệ... (tiếp theo)		Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Trình bày bài viết văn bản thông tin kết hợp sơ đồ, hình ảnh minh họa sinh động. AI.3.1: Tuân thủ luật an toàn thông tin, không sử dụng hình ảnh vi phạm bản quyền khi làm bài thuyết minh.
32	125, 126	NÓI VÀ NGHE: Giải thích quy tắc hoặc luật lệ trong một trò chơi hay hoạt động. Củng cố mở rộng – Thực hành đọc.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.2.2: Tổ chức trò chơi nhỏ tương tác trực tiếp hoặc trực tuyến (dùng Kahoot) để minh họa bài nói. AI.2.4: Ứng dụng AI tạo các câu đố tự động về trò chơi dân gian để tăng tính hấp dẫn cho bài thuyết trình.
BÀI 10/ TRANG SÁCH VÀ CUỘC SỐNG (9 TIẾT + ÔN TẬP KT CUỐI KÌ II 5 TIẾT)					
	127	ĐỌC (Thách thức đầu tiên): Cùng đọc và trải nghiệm (Cuốn sách mới – chân trời mới).	1	Máy tính, máy chiếu, PHT	TC2.1.2: Khai thác các kho sách nói, sách điện tử tương tác đa phương tiện hiện đại. AI.1.1: Trải nghiệm thuật toán AI kết nối những người có cùng sở thích đọc sách trên các diễn đàn văn học lớn.
	128	ĐỌC: Vẻ đẹp giản dị và chân thật của Quê nội.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT	TC2.1.1: Tra cứu thông tin về nhà văn Võ Quảng và bối cảnh tác phẩm "Quê nội" qua thư viện số. AI.2.3: Sử dụng chatbot AI hỗ trợ phân tích nét tương đồng giữa tác phẩm "Quê nội" và "Đất rừng phương Nam".
33	129, 130	Ôn tập cuối học kì II	2	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic,	TC2.5.1: Thực hiện các bài kiểm tra ôn tập tổng hợp cuối năm học trên các nền tảng số hóa học tập.

				đề cương	AI.2.2: Nhận báo cáo chi tiết từ hệ thống AI về mức độ tiến bộ của các năng lực Đọc - Viết - Nói - Nghe trong cả năm học.
	131, 132	Kiểm tra cuối học kì II	2	Đề bài kiểm tra, giấy thi	*Không tích hợp (Tiết kiểm tra định kỳ)*
34	133	ĐỌC: Đọc trải nghiệm cùng nhân vật.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT	TC2.3.3: Viết bài/làm clip ngắn nhập vai kể lại trải nghiệm của nhân vật dưới góc nhìn cá nhân đăng tải trên blog của lớp. AI.2.4: Sử dụng công cụ AI chuyển văn bản nhập vai thành video hoặc hình ảnh minh họa chân thực.
	134	ĐỌC: Đọc và trò chuyện cùng tác giả.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT	TC2.2.1: Sử dụng thư điện tử hoặc mạng xã hội học tập để gửi câu hỏi, tương tác với các tác giả, nhà phê bình văn học (nếu có thể). AI.2.1: Thử nghiệm tương tác với các "Chatbot danh nhân/nhà văn" mô phỏng bằng trí tuệ nhân tạo để hiểu thêm về phong cách tác giả.
	135	VIẾT: Thách thức thứ hai. Từ ý tưởng đến sản phẩm.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.1: Phác thảo ý tưởng thiết kế một cuốn sách, tập san riêng của cá nhân trên phần mềm số. AI.2.4: Sử dụng AI hỗ trợ tư vấn thiết kế layout, bố cục bìa sách và lựa chọn tone màu phù hợp với chủ đề sách.
	136	VIẾT: Viết bài văn phân tích một nhân vật văn học yêu thích trong cuốn sách đã đọc.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.2: Hoàn thiện bài viết phân tích nhân vật văn học trên ứng dụng máy tính, tạo mục lục tự động. AI.3.1: Thể hiện tính chính thực và đạo đức công nghệ: Đảm bảo bài viết là sản phẩm sáng tạo từ cảm xúc thực của học sinh, AI chỉ đóng vai trò tham khảo bổ trợ.
35	137	NÓI VÀ NGHE: Về đích –	1	Máy tính,	TC2.2.2: Tham gia tổ chức Triển lãm sách trực

		ngày hội với sách.		máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	tuyến (Virtual Book Fair) hoặc ngày hội sách trên không gian số của lớp. AI.2.4: Ứng dụng AI tạo các mã QR liên kết đến các bài review sách, video thuyết trình sách của các thành viên trong lớp.
	138	NÓI VÀ NGHE: Giới thiệu sản phẩm sáng tạo từ sách.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.3.3: Trình diễn các sản phẩm sáng tạo số (video giới thiệu sách, tranh vẽ kỹ thuật số, kịch truyền thanh từ sách). AI.1.1: Đánh giá tầm ảnh hưởng của công nghệ AI đến các phương thức sáng tạo nghệ thuật mới từ chất liệu văn học.
	139	Trình bày ý kiến về tác dụng, ý nghĩa của việc đọc sách.	1	Máy tính, máy chiếu, PHT, rubic, bảng kiểm	TC2.5.2: Tổng kết, đúc rút tầm quan trọng của việc duy trì văn hóa đọc sâu bằng sách giấy và sách số trước sự bùng nổ của thông tin nhanh từ AI. AI.3.2: Thảo luận về việc xây dựng bản lĩnh số, tư duy độc lập khi tiếp cận thông tin tri thức trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo.
	140	Trả bài kiểm tra cuối kì II	1		